

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Theo đề nghị của Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh tại Báo cáo số 12/BC-LM ngày 05 tháng 5 năm 2026 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 162/SNV-TCCB&BC-TTHC ngày 05 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh gồm 08 Chương, 28 Điều đã được Đại hội đại biểu Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh khóa VII, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thông qua ngày 03 tháng 4 năm 2026 (kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 3018/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh; Chủ tịch Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- V0-V4, TH4;
- Lưu VT, TH6. QBPĐDL01

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Ánh

ĐIỀU LỆ
LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ TỈNH QUẢNG NINH

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày ... tháng 6 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, biểu tượng

1. Tên tiếng Việt: Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh
2. Tên tiếng Anh: Quangninh Cooperative Alliance.
3. Tên viết tắt tiếng Anh: QCA.
4. Biểu tượng: Thống nhất biểu tượng của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và có biểu tượng riêng, được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.



Hình tròn, ở giữa có hình Hòn gà chọi (biểu tượng của tỉnh Quảng Ninh) trên nền xanh nước biển, phía trên có chữ **QCA** màu đỏ, hai bên có biểu tượng bông lúa màu xanh lá cây (tượng trưng cho nền nông nghiệp và hình bánh răng màu xanh nước biển (tượng trưng cho công nghiệp), phía dưới có hình sóng biển màu xanh nước biển tượng trưng cho du lịch, biển đảo Quảng Ninh

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh (sau đây gọi tắt là Liên minh HTX tỉnh) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, là đại diện của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và tổ chức, cá nhân khác tự nguyện tham gia (gọi chung là thành viên); được Đảng và Nhà nước thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết thành viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của thành viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của đất nước; Liên minh HTX tỉnh hoạt động vì mục đích phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; được Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ, giữ vai trò nòng cốt và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh; làm cầu nối giữa Đảng và Nhà nước với thành phần kinh tế tập thể.

Điều 3. Tư cách pháp lý, trụ sở

1. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Trụ sở chính của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh đặt tại Phường Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh hoạt động trong phạm vi tỉnh Quảng Ninh về lĩnh vực kinh tế tập thể; Liên minh Hợp tác xã tỉnh trực thuộc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh, thành viên của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; được gia nhập làm thành viên của các tổ chức tương ứng trong khu vực và quốc tế theo quy định của pháp luật.

2. Liên minh Hợp tác xã tỉnh chịu sự chỉ đạo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Quảng Ninh, hoạt động dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan về lĩnh vực hoạt động theo quy định.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Hoạt động trên nguyên tắc tự nguyện, tự quản.
2. Bảo đảm nguyên tắc dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch, thống nhất về mục tiêu và hành động trong hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.
3. Được ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giao theo quy định của pháp luật.
4. Hoạt động không vì mục đích lợi nhuận. Hợp tác và liên kết vì sự phát triển bền vững của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và cộng đồng.
5. Chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, tuân thủ Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam, Điều lệ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thường xuyên của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước theo quy định của pháp luật.
6. Liên minh hợp tác xã tỉnh thuộc hệ thống Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

Chương II QUYỀN, NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM

Điều 6. Quyền hạn

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh phê duyệt.
2. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động theo Điều lệ; được cung cấp thông tin, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.
3. Đại diện cho thành viên trong môi quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

4. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, thành viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Liên minh HTX tỉnh.

5. Tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các thành viên vì lợi ích chung của Liên minh HTX tỉnh.

6. Phổ biến, bồi dưỡng kiến thức cho thành viên; cung cấp thông tin cần thiết cho thành viên theo quy định của pháp luật.

7. Tham gia các chương trình, dự án, đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, các hoạt động tư vấn, phản biện chính sách theo đề nghị của cơ quan nhà nước; được giao thực hiện một số hoạt động chuyên môn, dịch vụ công phù hợp với lĩnh vực hoạt động theo quy định; tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.

8. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh hoạt động trong phạm vi tỉnh Quảng Ninh.

9. Thành lập và quản lý tổ chức trực thuộc theo quy định của pháp luật và Điều lệ phù hợp với tôn chỉ, mục đích và lĩnh vực hoạt động của Liên minh HTX tỉnh.

10. Được tham gia ý kiến trong xây dựng cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và lĩnh vực hoạt động. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển và lĩnh vực hoạt động. Được tham gia tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức các hoạt động dịch vụ khác theo quy định của pháp luật và được cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực, chứng chỉ khác liên quan đến lĩnh vực hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

11. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

12. Thu hội phí của thành viên và hoạt động tạo nguồn thu từ kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

13. Được tổ chức hoạt động kinh tế; tiếp nhận nguồn lực hợp pháp trong nước và ngoài nước gắn với tôn chỉ, mục đích hoạt động, chức năng, nhiệm vụ được giao; quan hệ hợp tác với tổ chức, cá nhân theo quy định; tham gia hoạt động đối ngoại nhân dân và một số cơ chế hợp tác theo quy định của pháp luật.

14. Được ngân sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ do Đảng, Nhà nước giao.

15. Khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Liên minh HTX tỉnh.

16. Tiếp nhận, hướng dẫn, phối hợp xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét giải quyết phản ánh, kiến nghị, tranh chấp phát sinh trong phạm vi hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

17. Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nghĩa vụ và trách nhiệm

1. Chấp hành quy định của cơ quan có thẩm quyền và quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động và Điều lệ của Liên minh HTX tỉnh. Tổ chức hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ; chỉ đạo, quản lý chặt chẽ hoạt động của các pháp nhân trực thuộc; quản lý, sử dụng kinh phí, tài sản được giao, các loại quỹ theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và

Điều lệ; chấp hành hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của các cơ quan chức năng.

2. Không được lợi dụng hoạt động để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để thực hiện các hoạt động mê tín, dị đoan; hoạt động tài chính, kinh doanh trái phép làm rối loạn thị trường trong nước.

3. Không công nhận, vinh danh, suy tôn, phong tặng các danh hiệu trái quy định của pháp luật.

4. Chịu sự quản lý của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực và các cơ quan có liên quan trong quá trình tổ chức và hoạt động theo quy định.

5. Tập hợp, phát triển thành viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các thành viên vì lợi ích chung và thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh. Phát triển, tập hợp, đoàn kết thành viên trong các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các thành viên, phản ánh, kiến nghị, phối hợp giải quyết quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, các tầng lớp Nhân dân.

6. Phổ biến, tuyên truyền, vận động thành viên, các tầng lớp Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương, quyết định liên quan đến tổ chức, hoạt động của Liên minh HTX tỉnh; tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước; thực hiện nhiệm vụ do Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh giao, tăng cường đồng thuận xã hội.

7. Đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ; quản lý chặt chẽ hoạt động của tổ chức trực thuộc theo quy định của pháp luật và Điều lệ; xây dựng, hoàn thiện các quy chế, quy định để làm cơ sở tổ chức, hoạt động phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Liên minh HTX tỉnh.

8. Tuân thủ các quy định về tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ nước ngoài và các quy định pháp luật khác có liên quan; quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn tài trợ, viện trợ và chịu trách nhiệm là chủ khoản viện trợ theo quy định của pháp luật.

9. Báo cáo hồ sơ tổ chức Đại hội theo quy định. Xin ý kiến cấp có thẩm quyền theo quy định về chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm và Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường; mời đại diện cấp có thẩm quyền dự họp Ban Thường vụ. Xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm, xác định rõ chi tiết số lượng, khối lượng nhiệm vụ phân ngân sách nhà nước hỗ trợ, xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền được phân công theo dõi, chỉ đạo trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

10. Sau khi miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay đổi chức vụ Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, thay đổi trụ sở, sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định và cơ quan quản lý nhà nước được giao quản lý.

11. Báo cáo việc thành lập các tổ chức, pháp nhân trực thuộc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định, cơ quan quản lý nhà nước được giao quản lý và chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện tổ chức, hoạt động của các tổ chức này theo quy định của pháp luật và Điều lệ. Việc thay đổi trụ sở, mở văn

phòng đại diện, thành lập tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc phải bảo đảm đúng quy định pháp luật và thông báo bằng văn bản đến cấp có thẩm quyền, cơ quan nhà nước có thẩm quyền và cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.

12. Định kỳ 06 tháng, 01 năm và khi có yêu cầu gửi báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước được giao quản lý.

13. Báo cáo kết quả giải quyết tranh chấp, đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

14. Chấp hành sự hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuân thủ pháp luật và Điều lệ.

15. Lập và lưu giữ tại trụ sở danh sách thành viên, tổ chức trực thuộc, sổ sách, chứng từ về tài sản, tài chính, biên bản các cuộc họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra.

16. Kinh phí thu được theo quy định phải dành cho hoạt động theo quy định của Điều lệ, không được chia cho thành viên.

17. Việc sử dụng kinh phí phải chấp hành quy định của pháp luật và Điều lệ đảm bảo công khai, minh bạch; nộp thuế, phí, lệ phí và thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê theo quy định của pháp luật; phải đăng ký mã số thuế và kê khai thuế theo quy định của pháp luật về thuế. Hằng năm, báo cáo quyết toán tài chính theo quy định của Nhà nước gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, UBND tỉnh, Sở Tài chính và cơ quan quản lý nhà nước được giao quản lý. Chịu sự thanh tra, kiểm tra về việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập.

18. Ban hành các quy chế: Quy chế làm việc Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra; quản lý, sử dụng tài sản, tài chính; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; quản lý thành viên; giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; quản lý và sử dụng con dấu và các quy định khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ.

19. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức, ứng xử trong hoạt động.

20. Cập nhật tình hình tổ chức, hoạt động vào cơ sở dữ liệu và phối hợp xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu về Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

21. Thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí, phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

22. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III **THÀNH VIÊN**

Điều 8. Thành viên

1. Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh gồm thành viên chính thức, thành viên liên kết và thành viên danh dự:

a) Thành viên chính thức là các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp đại diện các hợp tác xã theo lĩnh vực, ngành nghề,

các tổ chức kinh tế liên quan đến kinh tế tập thể có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ, tự nguyện có đơn xin gia nhập, được Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh xem xét, công nhận là thành viên chính thức.

b) Thành viên liên kết là Tổ chức, công dân Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành thành viên chính thức của hội, tán thành điều lệ hội, tự nguyện đăng ký tham gia, có thể trở thành thành viên liên kết của hội;

c) Thành viên danh dự tổ chức, công dân Việt Nam có uy tín, có nhiều đóng góp đối với hội được hội mời làm thành viên danh dự của hội.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện và thủ tục gia nhập thành viên do Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh quy định, phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ này; được Ban Thường vụ Liên minh Hợp tác xã tỉnh quyết định công nhận và trao Giấy chứng nhận thành viên.

3. Thành viên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh là thành viên của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

4. Định kỳ hằng năm, Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổng hợp, báo cáo Ban Chấp hành về thành viên Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Điều 9. Quyền của thành viên

1. Được bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên minh hợp tác xã tỉnh; được tham gia các hoạt động do Liên minh hợp tác xã tỉnh tổ chức.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Liên minh hợp tác xã tỉnh theo quy định của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Liên minh hợp tác xã tỉnh.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Liên minh hợp tác xã tỉnh theo quy định.
5. Được giới thiệu thành viên mới.
6. Được khen thưởng theo quy định của Liên minh hợp tác xã tỉnh.
7. Được cấp thẻ thành viên (nếu có).
8. Được ra khỏi Liên minh HTX tỉnh khi xét thấy không thể hoặc không đủ điều kiện tiếp tục là thành viên.
9. Thành viên liên kết, thành viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như thành viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Liên minh hợp tác xã tỉnh.

Điều 10. Nghĩa vụ của thành viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, Nghị quyết và các quyết định của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; đoàn kết, hợp tác với các thành viên khác để thực hiện mục tiêu và lợi ích chung, xây dựng Liên minh Hợp tác xã tỉnh phát triển vững mạnh.

3. Bảo vệ uy tín của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; không được nhân danh Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được Liên minh Hợp tác xã tỉnh ủy quyền bằng văn bản.

4. Thực hiện chế độ báo cáo, thông tin theo quy định của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh.

5. Thành viên có trách nhiệm đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

6. Tham gia phổ biến, tuyên truyền, vận động thành viên, các tầng lớp Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chủ trương, quyết định, điều lệ, quy chế, quy định liên quan; vận động các tổ chức, cá nhân hưởng ứng các hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

7. Tích cực đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và thành viên; tích cực nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ và đẩy mạnh công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bản thân và Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp thành viên; thủ tục ra khỏi thành viên

Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh ban hành Quy chế quy định về thủ tục, thẩm quyền kết nạp thành viên; thủ tục cho thành viên ra khỏi Liên minh phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Chương IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 12. Cơ cấu tổ chức bộ máy

1. Đại hội.

2. Ban Chấp hành.

3. Ban Thường vụ.

4. Thường trực.

5. Ban Kiểm tra.

6. Phòng ban tham mưu, giúp việc cho ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên minh Hợp tác xã tỉnh là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội đại biểu. Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số thành viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức được triệu tập có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Báo cáo số lượng đại biểu tham dự Đại hội và báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội;

- b) Thông qua chương trình Đại hội, Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử;
- c) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng hoạt động nhiệm kỳ tiếp theo; báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; báo cáo tài chính của Liên minh HTX tỉnh;
- d) Thông qua Điều lệ hoặc thảo luận đổi tên (nếu có), thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoặc tiếp tục sử dụng Điều lệ hiện hành;
- đ) chia tách, sáp nhập, hợp nhất (nếu có);
- e) Thông qua đề án nhân sự Đại hội; biểu quyết số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra cho cả nhiệm kỳ; đề cử, ứng cử vào danh sách Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra;
- g) Bầu Ban Chấp hành;
- h) Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ (nếu có);
- i) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

- a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;
- b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 tổng số đại biểu chính thức được triệu tập tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành

1. Ban Chấp hành Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh là cơ quan lãnh đạo cao nhất giữa 02 kỳ Đại hội, do Đại hội Liên minh Hợp tác xã tỉnh bầu trong số các thành viên chính thức của Liên minh. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện, sức khỏe, độ tuổi của ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

- a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ, lãnh đạo mọi hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh giữa hai kỳ Đại hội;
- b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;
- c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Liên minh. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; Quy chế thi đua, khen thưởng; Quy chế quản lý thành viên; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu; Quy chế giải quyết kiến nghị, phản ánh, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; Quy tắc đạo đức trong hoạt động các quy chế khác và quy định trong nội bộ phù hợp với quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật;
- đ) Xây dựng đề án nhân sự Đại hội nhiệm kỳ tiếp theo, dự kiến cụ thể số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực, Ban Kiểm tra, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch nhiệm kỳ mới; Trưởng Ban Kiểm tra, Phó Trưởng Ban Kiểm tra và Ủy viên Ban Kiểm tra;
- e) Bầu, Miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban

Chấp hành; Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban, Ủy viên Ban Kiểm tra; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra bầu bổ sung không được quá 1/3 số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội quyết định. Tổng số thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra (kể cả ủy viên Ban Chấp hành, Ban kiểm tra được bổ sung) không vượt quá số lượng thành viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch và Phó Chủ tịch và các chức danh khác phải báo cáo cấp có thẩm quyền cho ý kiến trước khi thực hiện.

g) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tôn chỉ, mục đích, quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành;

h) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 02 lần, có thể họp bất thường khi có đề nghị của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Chấp hành. Ban Chấp hành có thể tổ chức họp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Chấp hành quyết định; Chủ tịch thay mặt Ban Chấp hành triệu tập cuộc họp Ban Chấp hành theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Chấp hành có mặt biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh.

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản.

Điều 15. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Thực hiện công tác quy hoạch Chủ tịch, Phó Chủ tịch chuyên trách (bổ sung), Trưởng ban (chuyên trách) và Phó Trưởng ban Kiểm tra (chuyên trách) theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ, báo cáo Ban Chấp hành tại kỳ họp gần nhất;

d) Phân công nhiệm vụ Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;

đ) Quyết định thành lập các tổ chức thuộc Liên minh HTX tỉnh theo Nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các tổ chức này theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức thuộc Liên minh HTX tỉnh.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác Ban Chấp hành uỷ quyền; báo cáo Ban Chấp hành tại kỳ họp gần nhất;

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ;

b) Ban Thường vụ mỗi quý họp 01 lần, có thể họp bất thường khi có đề nghị của Chủ tịch hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Thường vụ. Ban Thường vụ có thể tổ chức họp trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến do Ban Thường vụ quyết định.

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh.

đ) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản.

Điều 16. Ban Kiểm tra

1. Ban Kiểm tra do Ban Chấp hành bầu. Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban và Phó trưởng ban và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, nghị quyết Đại hội; Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các Quy chế của Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong hoạt động của các tổ chức trực thuộc và thành viên;

b) Xem xét, xử lý đơn, thư, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, thành viên và công dân liên quan tới Liên minh HTX tỉnh, thành viên, các tổ chức trực thuộc được quy định trong Quy chế giải quyết, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo do Ban Chấp hành ban hành theo quy định

của pháp luật và Điều lệ này. Tổng hợp, đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành. Trường hợp không giải quyết được thì hướng dẫn các bên thực hiện quyền khởi kiện hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

d) Báo cáo Đại hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và đề xuất của Ban Kiểm tra về giải quyết nhiệm vụ theo quy định;

đ) Kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành các hình thức kỷ luật đối với tập thể và cá nhân khi có sai phạm;

e) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh giao.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra:

a) Ban Kiểm tra hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ. Ban Kiểm tra họp định kỳ 06 tháng một lần; có thể họp bất thường theo đề nghị của Trưởng Ban Kiểm tra hoặc khi có trên một phần hai (1/2) tổng số Ủy viên Ban Kiểm tra yêu cầu. Cuộc họp Ban Kiểm tra có thể được tổ chức theo hình thức trực tiếp, trực tuyến hoặc kết hợp trực tiếp và trực tuyến do Trưởng Ban Kiểm tra quyết định.

b) Giữa hai kỳ họp, Ban Kiểm tra có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm tra thông qua việc lấy ý kiến thành viên bằng văn bản.

4. Đề xuất Ban Chấp hành bầu bổ sung Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban Kiểm tra theo quy định.

Điều 17. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch

1. Chủ tịch là người đứng đầu, đại diện pháp luật của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh; chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh. Chủ tịch do Ban Chấp hành bầu trong số các Ủy viên Ban Thường vụ.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện Chủ tịch:

a) Tiêu chuẩn:

- Chấp hành và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- Có uy tín và hiểu biết về lĩnh vực hoạt động;

- Có quốc tịch Việt Nam;

- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Điều kiện:

- Không phải là cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc tham mưu quản lý về lĩnh vực hoạt động chính; trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

- Nhân sự dự kiến Chủ tịch là cán bộ, công chức, viên chức hoặc là cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Các điều kiện khác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên minh.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ về toàn bộ hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh và Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh theo quy định của Điều lệ, nghị quyết Đại hội, nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và quy định của pháp luật;

c) Điều hành, giải quyết công việc hằng ngày, thường xuyên của Liên minh HTX tỉnh và các vấn đề phát sinh đột xuất thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ giữa hai kỳ họp; báo cáo Ban Thường vụ tại kỳ họp gần nhất.

d) Chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động; triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ.

đ) Quyết định việc phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước được giao theo đúng quy định của pháp luật; huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp phục vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh.

e) Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể và địa phương trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; phối hợp với cấp ủy, chính quyền trong xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, giải pháp phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; phối hợp công tác tổ chức và hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

g) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và tạo điều kiện cho hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh và thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

h) Đại diện cho Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong quan hệ với các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

i) Triệu tập các kỳ họp thường kỳ của Ban Thường vụ;

j) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ, Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

k) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

l) Khi Chủ tịch vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành và giải quyết công việc được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch.

m) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Điều lệ này.

4. Phó Chủ tịch bao gồm Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách.

Số lượng Phó Chủ tịch chuyên trách không quá 03 người, Phó Chủ tịch không chuyên trách không quá 02 người.

5. Phó Chủ tịch do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ.

6. Tiêu chuẩn, điều kiện Phó Chủ tịch:

a) Tiêu chuẩn:

- Chấp hành và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước;

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

- Có uy tín và hiểu biết về lĩnh vực hoạt động;

- Có quốc tịch Việt Nam;

- Các tiêu chuẩn khác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Điều kiện:

- Không giữ chức danh Phó Chủ tịch quá 02 hội;

- Không phải là cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc tham mưu quản lý về lĩnh vực hoạt động chính; trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

- Nhân sự dự kiến Phó Chủ tịch là cán bộ, công chức, viên chức hoặc là cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

- Các điều kiện khác theo quy định của cấp có thẩm quyền.

7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch:

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch chỉ đạo, điều hành hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch được ký các văn bản thuộc lĩnh vực phụ trách theo phân công của Chủ tịch hoặc theo quy định; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh, phù hợp với Điều lệ Liên minh Hợp tác xã và quy định của pháp luật.

8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch và Phó Chủ tịch:

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch được miễn nhiệm trong các trường hợp: không đủ sức khỏe; không đủ năng lực và uy tín để hoàn thành nhiệm vụ; theo yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền; nhân sự có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân;

b) Chủ tịch và Phó Chủ tịch bị bãi nhiệm khi có kết luận của cấp có thẩm quyền về việc Chủ tịch và Phó Chủ tịch vi phạm pháp luật, Điều lệ, làm ảnh hưởng đến uy tín, hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh hoặc bị Tòa án kết án có tội;

c) Khi miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch phải đồng thời bầu Chủ tịch khác để thay thế theo quy định của pháp luật và Điều lệ hoặc phân công người điều hành hoạt động trong thời gian chưa bầu được Chủ tịch.

9. Đình chỉ công tác và cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch:

a) Chủ tịch và Phó Chủ tịch bị đình chỉ trong các trường hợp: bị tạm giam, tạm giữ để điều tra xét xử theo quy định của pháp luật; vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy chế, quy định của Liên minh Hợp tác xã tỉnh;

b) Ban Chấp hành quy định cụ thể hành vi vi phạm, thẩm quyền, trình tự, thủ tục đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch.

Điều 18. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh

1. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh là tổ chức thường trực của Liên minh Hợp tác xã tỉnh; giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Chủ tịch. Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh được sử dụng con dấu của Liên minh Hợp tác xã tỉnh phục vụ hoạt động.

2. Cơ cấu tổ chức của Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch chuyên trách, Văn phòng, các phòng chuyên môn và tổ chức pháp nhân trực thuộc. Tập thể lãnh đạo Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch chuyên trách.

3. Văn phòng, phòng chuyên môn làm việc theo chế độ thủ trưởng và theo quy chế làm việc do Chủ tịch quy định hoặc phê duyệt; pháp nhân trực thuộc quy chế tổ chức và hoạt động hoặc điều lệ của pháp nhân do Chủ tịch hoặc cấp có thẩm quyền quy định hoặc phê duyệt. Người đứng đầu Văn phòng, phòng chuyên môn, pháp nhân trực thuộc chịu trách nhiệm trước Chủ tịch và pháp luật về mọi hoạt động của đơn vị, pháp nhân trực thuộc.

Chương V

ĐỔI TÊN, CHIA, TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT VÀ GIẢI THỂ

Điều 19. Đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể

Việc đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất và giải thể Liên minh Hợp tác xã tỉnh thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Ban Chấp hành và các quy định cấp có thẩm quyền, pháp luật có liên quan.

Điều 20. Thu hồi con dấu

Việc thu hồi con dấu khi Liên minh Hợp tác xã tỉnh đổi tên, bị chia, sáp nhập, hợp nhất, bị đình chỉ hoạt động có thời hạn, giải thể được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng con dấu và các quy định của pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI SẢN, TÀI CHÍNH

Điều 21. Tài chính, tài sản

1. Tài chính:

a) Nguồn thu của Liên minh Hợp tác xã tỉnh:

- Phí gia nhập (nếu có quy định), hội phí hằng năm của thành viên;
- Thu từ các hoạt động theo quy định của pháp luật;

- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
 - Ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ theo quy định;
 - Các khoản thu hợp pháp khác;
- b) Các khoản chi của Liên minh Hợp tác xã tỉnh:
- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ;
 - Chi thực hiện nhiệm vụ Tỉnh uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giao;
 - Chi thuê trụ sở (nếu có), mua sắm phương tiện làm việc;
 - Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc, người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ.
 - Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản:

a) Tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh: bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động và các tài sản hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh được hình thành từ nguồn kinh phí của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật;

b) Việc quản lý, sử dụng tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, pháp luật về tài sản, tài chính, kế toán và Điều lệ. Đối với tài sản công thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của cấp có thẩm quyền;

c) Khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể thì thực hiện kiểm kê, phân loại tài sản để xác định việc xử lý tài sản:

- Đối với tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh là tài sản công thì việc quản lý, sử dụng, xử lý thực hiện theo quy định của pháp luật về tài sản công và các quy định của cấp có thẩm quyền;

- Đối với tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh được hình thành từ nguồn tự có, việc quản lý, sử dụng và xử lý tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, các quy định pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản

1. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản:

a) Tài chính, tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Cơ quan Liên minh Hợp tác xã tỉnh theo quy định;

b) Tài chính, tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về hội và pháp luật có liên quan;

c) Ban Chấp hành ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Liên minh Hợp tác xã tỉnh, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện công tác kế toán, kiểm toán, thống kê:

a) Liên minh Hợp tác xã tỉnh phải tổ chức công tác kế toán, thống kê theo đúng quy định của Luật Kế toán, Luật Thống kê và các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện, cụ thể:

- Chấp hành các quy định về chứng từ kế toán; hạch toán kế toán và các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan;

- Mở sổ kế toán ghi chép và lưu trữ các nghiệp vụ kinh tế, tài chính, tài sản có liên quan (*phản ánh, theo dõi chi tiết số thu, chi tiền, hiện vật do các tổ chức, cá nhân đóng góp, viện trợ, tài trợ và các khoản thu, chi khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ*);

- Lập đầy đủ, đúng hạn các báo cáo tài chính, quyết toán năm gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập và cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập;

- Lập đầy đủ hồ sơ tài liệu chứng từ khác có liên quan theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền.

b) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán về việc thu, chi, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của cơ quan tài chính cùng cấp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hội hoặc cơ quan tài chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hội và cơ quan kiểm toán có thẩm quyền;

c) Cung cấp các thông tin cần thiết gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Giải quyết tài sản, tài chính khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể

Giải quyết tài sản, tài chính khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương VII KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 24. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân thuộc Liên minh Hợp tác xã tỉnh; tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc đóng góp, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể được Liên minh Hợp tác xã tỉnh khen thưởng hoặc được Liên minh Hợp tác xã tỉnh đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Ban Chấp hành quy định cụ thể về hình thức, thẩm quyền và trình tự, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Liên minh Hợp tác xã tỉnh, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ.

Điều 25. Kỷ luật

1. Thành viên của Liên minh Hợp tác xã tỉnh vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ hoặc các quy định, quy chế hoạt động thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng một hoặc một số hình thức: khiển trách, cảnh cáo, khai trừ, miễn nhiệm, bãi nhiệm và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ được Đại hội thông qua khi có trên 2/3 (hai phần ba) tổng số đại biểu chính thức tán thành.

2. Điều lệ phải được hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập phê duyệt.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Điều lệ Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh gồm 08 Chương, 28 Điều đã được Đại hội đại biểu Liên minh Hợp tác xã tỉnh Quảng Ninh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2025-2030 thông qua ngày 03 tháng 4 năm 2026 tại tỉnh Quảng Ninh và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh./.